

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KHOA HỌC TRONG TLH

BÀI 2 CÁCH ĐẶT CÂU HỎI NGHIÊN CỨU

PHẠM THỊ THỦY TIÊN

Tien.phamthithuy2386@hoasen.edu.vn

T9/2019

Quy định nhóm (trang 4)

- 04 vị trí:
 - Điều phối
 - Ghi chép
 - Kiểm tra
 - Theo dõi
- Họp để thỏa thuận các quy định chung của nhóm (trang 5)
 - Thời gian gặp
 - Công việc phải làm trước và sau khi họp
 - V.v...

Gặp gỡ và làm việc

- **Người điều phối** nên đảm bảo mọi người tập trung vào nhiệm vụ và mỗi thành viên đều phải tham gia vào công việc.
- **Thư kí** chuẩn bị ý kiến cuối cùng để trình trước nhóm
- **Người theo dõi** kiểm tra để đảm bảo mọi người đều hiểu cách giải quyết và phương thức để tìm ra chúng.
- **Người kiểm tra** kiểm tra lại lần nữa trước khi đưa nộp bài. Thống nhất thời gian họp nhóm và vai trò cho bài tập tiếp theo.
- Đối với các nhóm ba người, có một thành viên đóng cả hai vai trò của người theo dõi và người kiểm tra.

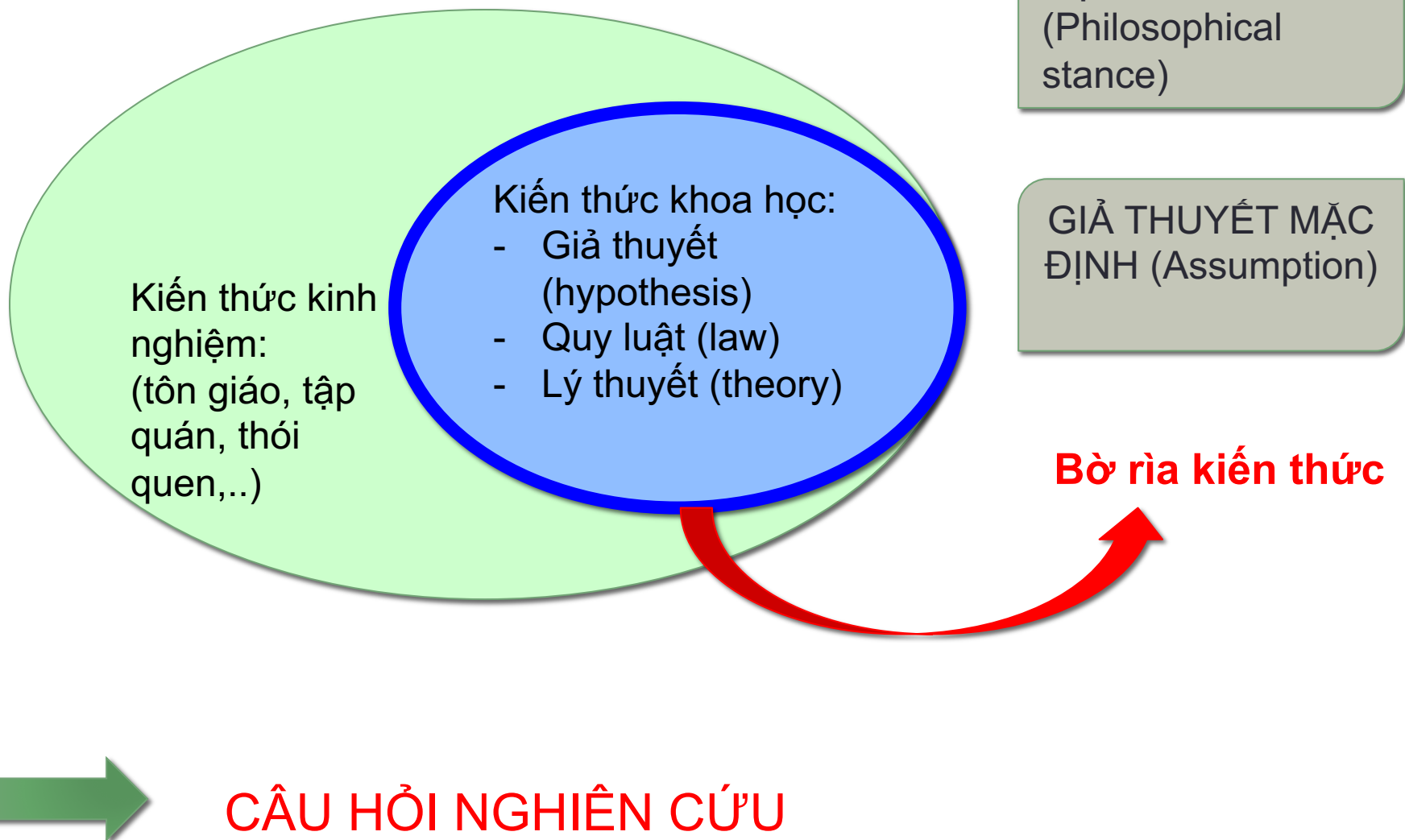
Câu hỏi ôn tập bài 1

1. Phương pháp nghiên cứu khoa học là gì?
1. Phương pháp nghiên cứu khoa học tuân theo những nguyên tắc nào?
1. Mục đích của phương pháp nghiên cứu khoa học là gì?
1. Quy trình nghiên cứu khoa học gồm có các bước nào?

Các bước tiến hành một NCKH

1. Xác định đề tài, câu hỏi nghiên cứu
2. Thiết kế nghiên cứu
3. Thu thập dữ liệu
4. Phân tích dữ liệu
5. Mô tả & diễn giải kết quả phân tích
6. Kết luận và công bố

Xác định đề tài nghiên cứu



Xác định đề tài nghiên cứu

- Dựa theo tiêu chí, có 2 loại đề tài nghiên cứu:
 - Cơ bản (basic research): nghiên cứu lý thuyết
 - Thực tiễn (applied research): nghiên cứu lâm sàng, ứng dụng, làm chính sách,...

Thường mang tính tương hỗ, có thể là 2 giai đoạn của một công trình nghiên cứu.

Nguyên tắc chọn đề tài:

- Mối quan tâm
- Tính cấp bách
- Tính hữu ích
- Khả năng của nhà nghiên cứu
- Tính khả thi
- Tính độc đáo
- Những giới hạn trong thực tiễn (vấn đề đạo đức, văn hóa,...)

Xác định đề tài nghiên cứu



Thực hành 1:

- 1) SV suy nghĩ về **vấn đề nghiên cứu** và **câu hỏi nghiên cứu** cho một đề tài mà mình quan tâm (có thể sử dụng sơ đồ trên để tham khảo).

GS. Michael Lynn và hành vi 'tip'



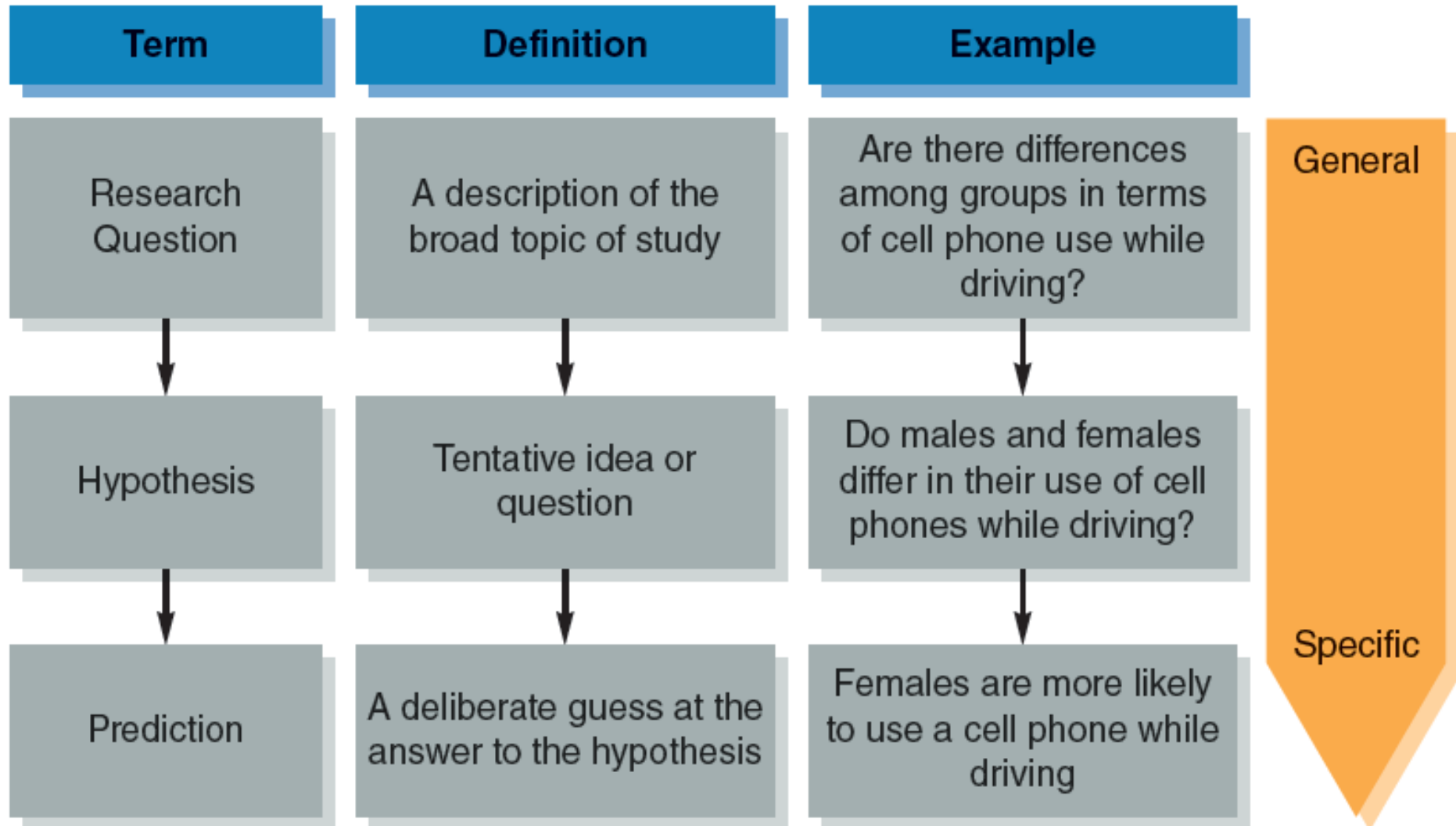
<http://www.tippingresearch.com/>



Các khái niệm

- Mục tiêu nghiên cứu
- Vấn đề nghiên cứu
- Câu hỏi nghiên cứu
- Giả thuyết
- Dự báo

Các khái niệm



Ý tưởng nghiên cứu ở đâu ra?

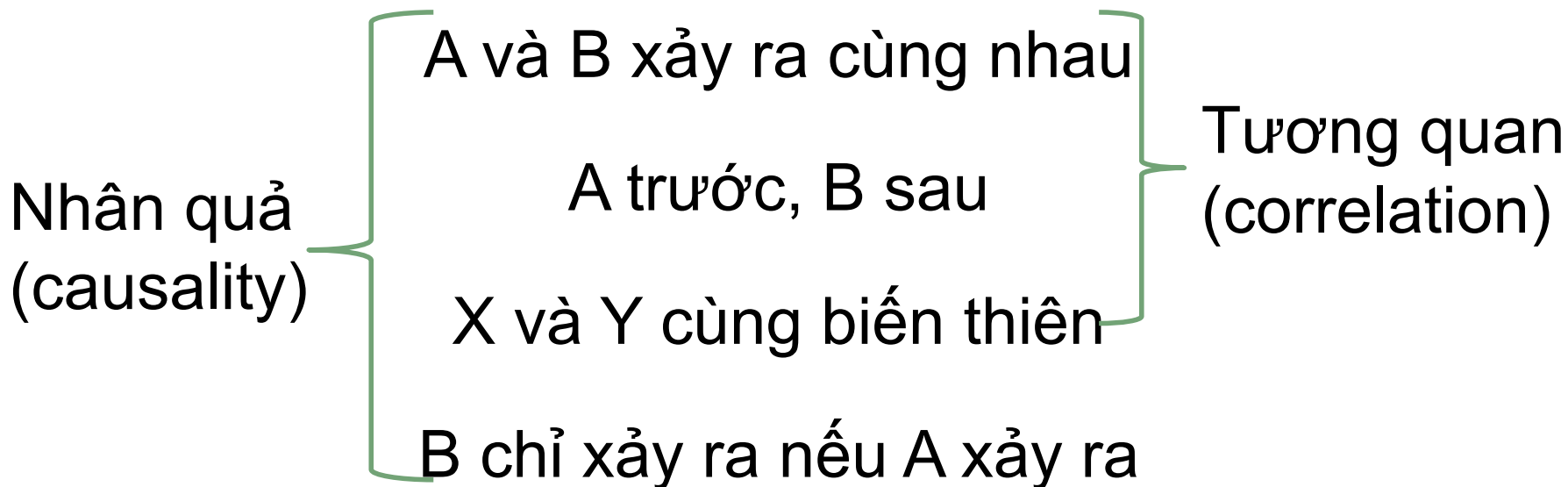
1. Kiến thức phổ thông
2. Quan sát xung quanh
3. Các lý thuyết
4. Nghiên cứu trước đây
5. Vấn đề trong thực tế

1a. Câu hỏi nghiên cứu

- Mô tả (Descriptive)
- Tương quan (Association)
- Quan hệ nhân quả (Causality)

Quan hệ nhân quả

- Là loại quan hệ quan trọng và có giá trị nhất trong nghiên cứu khoa học
- Bốn điều kiện để kết luận quan hệ nhân quả giữa A và B:



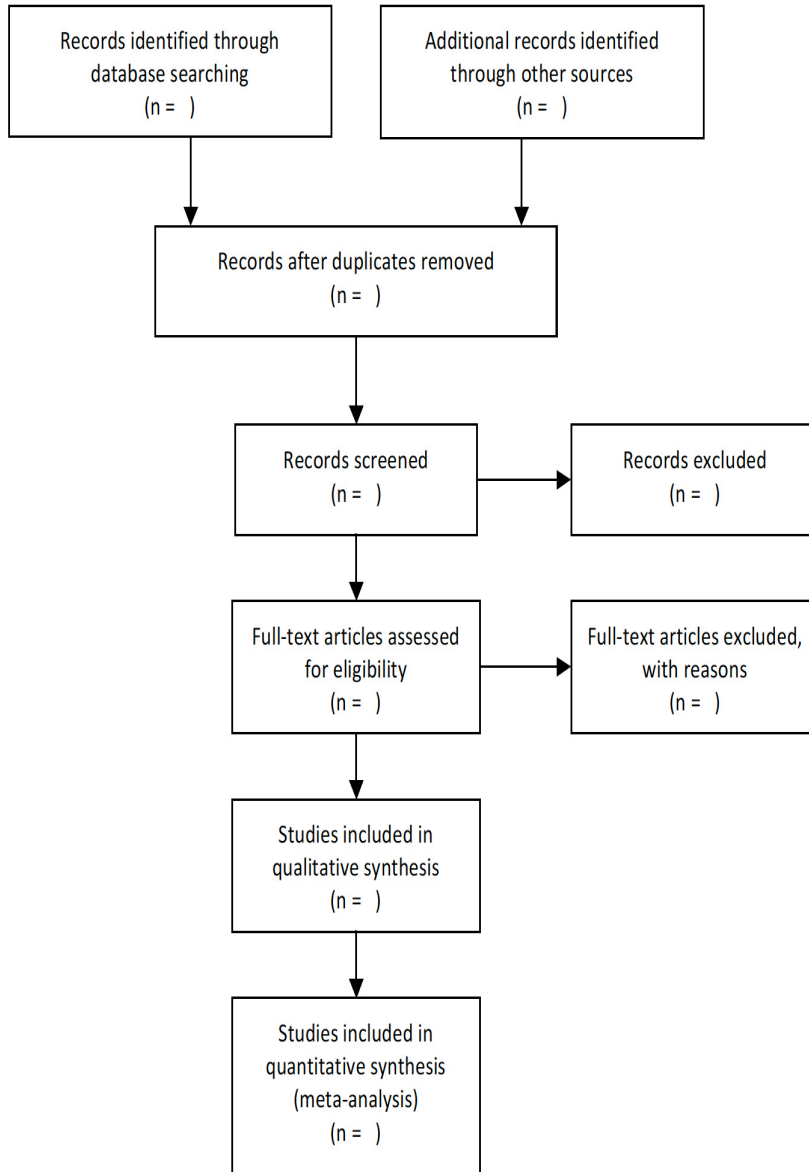
1b. Nghiên cứu lý thuyết – PRISMA

Identification

Screening

Eligibility

Included



1c. Giả thuyết nghiên cứu

Giả thuyết vô hiệu (null hypothesis)

(1) Không có sự khác biệt giữa các nhóm.

HOẶC

(2) Không có mối quan hệ giữa các biến số.

Ví dụ:

(1) Không có sự khác biệt trong thu nhập giữa nam và nữ.

(2) Không có mối quan hệ giữa giới tính và thu nhập.

1c. Giả thuyết nghiên cứu

Giả thuyết thay thế (alternative hypothesis)

(1) Có sự khác biệt giữa các nhóm

HOẶC (2) Có mối quan hệ giữa các biến số

Ví dụ:

- (1) Trung bình thu nhập của nam giới cao hơn nữ giới.
- (2) Có mối quan hệ giữa nhiệt độ và mức độ hung hăng.

1d. Chọn biến số nghiên cứu

- Thói hung hãn
 - Tình yêu
- Động lực làm việc
- Mức độ cam kết
- Trí thông minh

Thao tác hoá khái niệm

- Là các quy trình hoặc các bước tiến hành để đo lường một khái niệm trừu tượng thông qua các thuộc tính có thể quan sát và đo lường được.
 - Khái niệm (concept)
 - Chiều kích (dimension)
 - Thuộc tính (construct) -> cụ thể, có thể đo lường
 - Chỉ báo (indicator) -> cụ thể, có thể đo lường

Định nghĩa các khái niệm	Cụ thể hoá các khái niệm thành các chiều kích	Cụ thể hoá các chiều kích thành các chỉ báo
Ví dụ:		
Tính tôn giáo:	1) Lễ thức	- nhà có bàn thờ tổ tiên không? - có tháp nhang? (tần số) - có đi lễ các cơ sở tôn giáo không? (chùa, nhà thờ, thánh thất, đình miếu...) (tần số) - nếu đi vào một tôn giáo cụ thể thì có những lễ thức cụ thể khác nữa (ví dụ: PG: qui y, ăn chay các ngày sóc, vọng...TCG: xưng tội, rước lễ, đọc kinh...)
	2) Chiều kích hệ tự tương	- tin có Trời? - tin có kiếp sau? - nếu đi vào từng tôn giáo cụ thể:...
	3) Chiều kích tri thức	- tri thức về tôn giáo tổng quát: Tam giáo? - tri thức về các tôn giáo cụ thể:...
	4) Chiều kích kinh nghiệm	- có bao giờ cảm nghiệm về cái "siêu vượt", cái "tuyệt đối"?
	5) Chiều kích ảnh hưởng xã hội	- có bố thí? - có tham gia công tác từ thiện? - ảnh hưởng của các chuẩn mực đạo đức lên đời sống hàng ngày? (ví dụ trốn thuế?, quan niệm về phá thai? quan hệ tình dục trước hôn nhân...)

Thao tác hóa các khái niệm (Nguyễn X. Nghĩa (2010))

2. Thiết kế nghiên cứu

- Thiết kế **cắt ngang mô tả** (cross-sectional design)


Thực trạng bất ngờ về tình dục học đường ở Việt Nam hiện nay

11:27 14/03/2018

Đến hết lớp 9, khoảng 10% học sinh đã từng quan hệ tình dục, hết lớp 12 thì con số này là 39%, 10% học sinh THPT báo cáo đã từng quan hệ với từ 3 người trở lên.

Hơn 90% trẻ vị thành niên Sài Gòn có xu hướng nghiện Facebook

12/10/2016 16:12 GMT+7

 Một nghiên cứu được tiến hành bởi Trường ĐH Sư phạm TP. HCM năm 2015 cho thấy, có tới hơn 93% trẻ từ lứa tuổi từ 15-18 có xu hướng hoặc nghiện facebook ở mức độ nhẹ.

2. Thiết kế nghiên cứu

- **Thiết kế can thiệp** (true experimental design)



2. Thiết kế nghiên cứu

- **Thiết kế bán can thiệp (quasi-experimental design)**

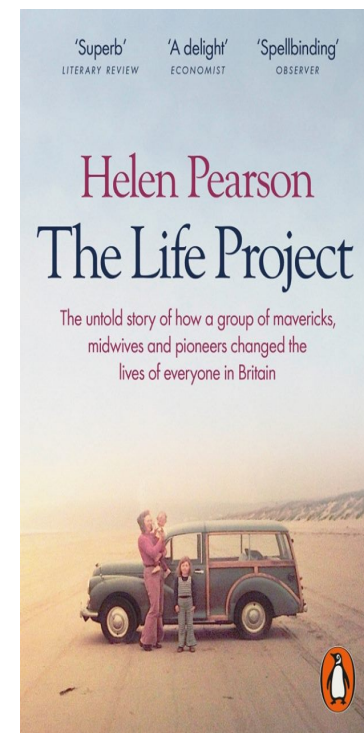


2. Thiết kế nghiên cứu

- **Nghiên cứu theo dòng đời**
(longitudinal study)

FROM CRADLE TO GRAVE?
THE LASTING IMPACT OF CHILDHOOD HEALTH AND CIRCUMSTANCE

Anne Case
Angela Fertig
Christina Paxson



3. Thu thập dữ liệu

- Quan sát
- Bản hỏi (questionnaire)
- Test chuẩn hóa (psychometric test)
- Phỏng vấn
- Tự quan sát
- Sinh lý thần kinh (psychophysiological methods), sóng não (EEG)
- Chụp hình não bộ (fMRI, DTI)

4. Phân tích dữ liệu

- **Thống kê mô tả**
 - Mô tả mẫu nghiên cứu
 - Tóm tắt các xu hướng trong mẫu:
 - Xu hướng trung bình – central tendency
 - Phân tán – dispersion
- **Thống kê suy luận**
 - Cho phép suy luận từ các đặc điểm và xu hướng của mẫu sang cho quần thể.

5,6. Phân tích dữ liệu & Kết luận

- 1) Giả định – Assumptions
 - Phân phối ngẫu nhiên (hay chọn mẫu ngẫu nhiên)
 - Hình dạng của phân bố
- 2) Giả thuyết thống kê – Hypotheses
 - Giả thuyết vô hiệu – **Null hypothesis H_0**
 - Giả thuyết thay thế - **Alternative hypothesis H_a**
- 3) Kiểm định thống kê – Test Statistics
- 4) P-Value
 - P-value nhỏ là bằng chứng để vô hiệu hóa H_0 .
- 5) Kết luận – Conclusion
 - Báo cáo kết quả p-value và diễn giải kết quả (bác bỏ hay không bác bỏ H_0)

Tóm tắt bài học

Các bước tiến hành một NCKH:

1. Xác định câu hỏi nghiên cứu
2. Thiết kế nghiên cứu
3. Thu thập dữ liệu
4. Phân tích dữ liệu
5. Diễn giải kết quả phân tích
6. Kết luận và công bố

Tâm lý học = Khoa học?

Hỏi: Theo bạn tâm lý có là một môn khoa học? Tại sao?

Tâm lý học = khoa học “mềm” ?

Duhem – Quine thesis -> vấn đề giả thuyết post-hoc trong tâm lý học và khoa học nói chung.

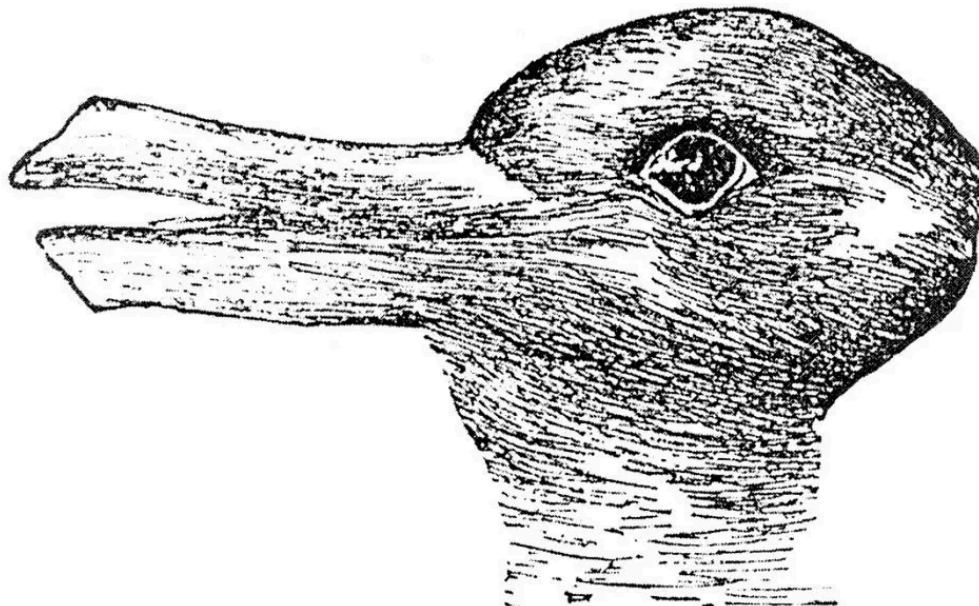
Các thuộc tính trừu tượng (trí thông minh, động lực, bản sắc,...) -> khó định nghĩa và đo lường chính xác!

Vẻ đẹp của khoa học tâm lý: sự tinh tế trong đo lường các các chiều kích khác nhau của khái niệm.

Cách mạng phương pháp khoa học?

CHUYỂN ĐỘNG HỆ THUYẾT

(Paradigm Shift) – Thomas Kuhn (1922 – 1996)



Thực hành 1 (BT về nhà)

- Bài tập cá nhân: Viết một bài luận ngắn không quá 300 chữ về đề tài nghiên cứu, câu hỏi và nếu có thể thì nêu giả thuyết nghiên cứu của bạn.
- Nộp lại trước 3/10: không bắt buộc, Nhưng: sẽ được cộng điểm quá trình 20% 😊

Thực hành 2

- 1) Hãy nêu ít nhất 5 ví dụ về kiến thức truyền miệng về hành vi con người mà bạn biết (v.d. thương cho roi cho vọt; càng xa càng nhớ,...).
- 2) Với mỗi ví dụ ở trên, bạn lập ra một **giả thuyết** và **dự đoán** theo sau giả thuyết đó.

Thực hành 3 (BT về nhà)

- Hãy tìm và chỉ ra một hành vi lặp đi lặp lại của bạn hoặc ai đó thân thiết với bạn (v.d. bạn thường cãi nhau với chị gái vào tối thứ sáu).
- Lập 02 **giả thuyết** để giải thích cho việc này.
- Ví dụ:
 - GT1: Bởi vì bạn làm thêm giờ vào thứ sáu, thường căng thẳng và rất mệt khi về nhà
 - GT2: Bởi vì chị bạn có bài kiểm tra hóa học vào mỗi thứ sáu và cô ấy học không tốt trong môn này; cô rất cáu gắt vào các ngày thứ sáu.
- Bạn thu thập bằng chứng như thế nào để tìm ra giả thuyết giải thích đúng cho việc này.
- Mỗi lời giải thích sẽ dẫn tới những cách khác nhau để thay đổi hành vi (tăng hoặc giảm) như thế nào?